



Đầu kéo **NX280** Cầu lạp



VỮNG VÀNG CÙNG BẠN TRÊN MỌI Nẻo ĐƯỜNG



Ngoại quan NX hoàn toàn mới, khỏe khoắn, khác biệt

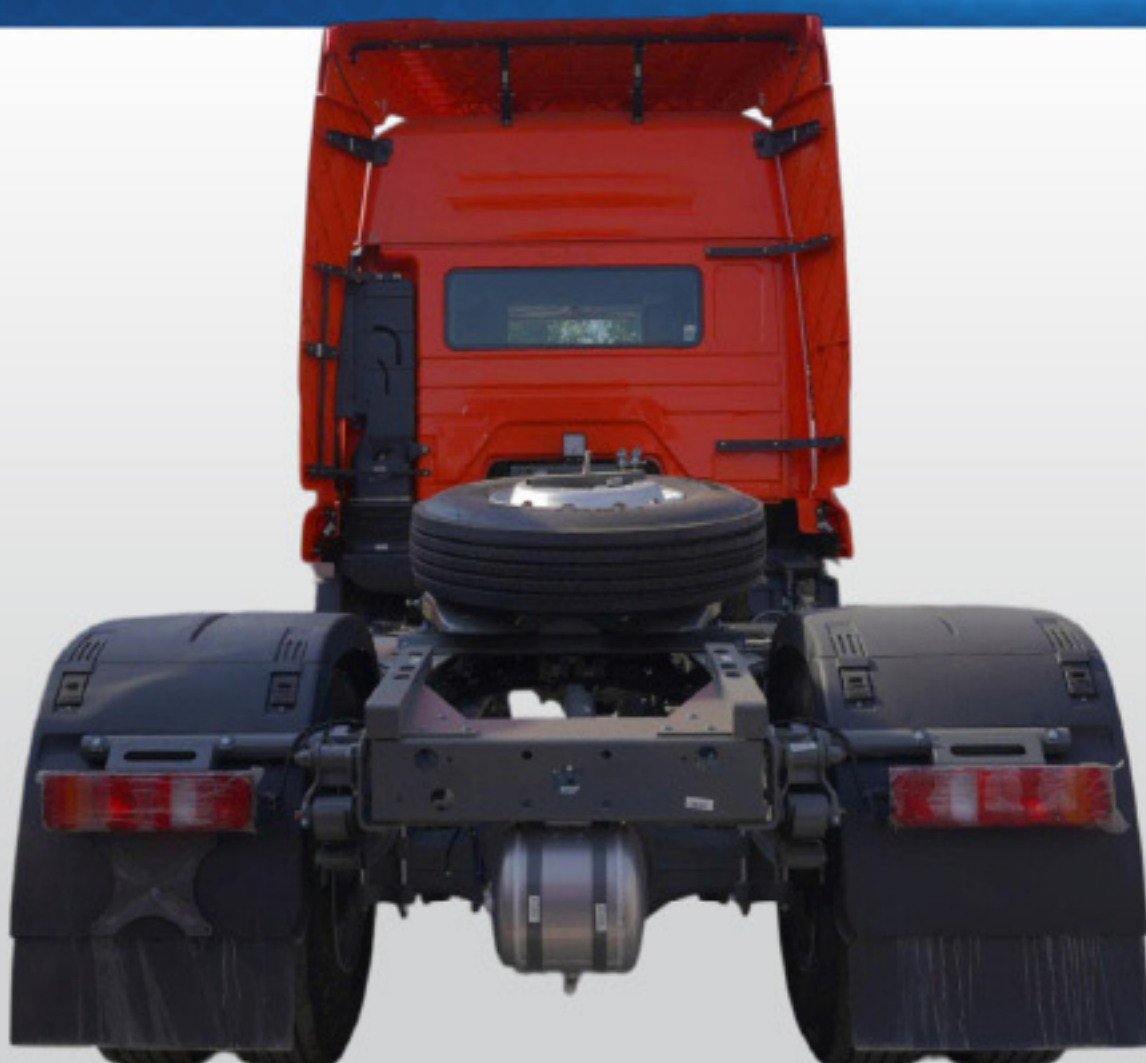


Phối bộ vàng, gồm: Động cơ công nghệ MAN MC07, hộp số SINOTRUK, cùng hệ thống cầu công nghệ & tiêu chuẩn MAN - Mạnh mẽ, bền bỉ & tiết kiệm nhiên liệu



Khoang cabin được thiết kế theo công nghệ & tiêu chuẩn MAN TGA

HOWO VIMID



Xe đầu kéo NX 280 là phiên bản nâng cấp mới nhất từ dòng VX của SINOTRUK. Xe đầu kéo NX 280 ra đời với mong muốn mang đến cho khách hàng 1 dòng sản phẩm có cấu hình mạnh, nhưng chi phí đầu tư phù hợp & hiệu quả mang lại cao.

MÀU SẮC

Xanh



Đỏ



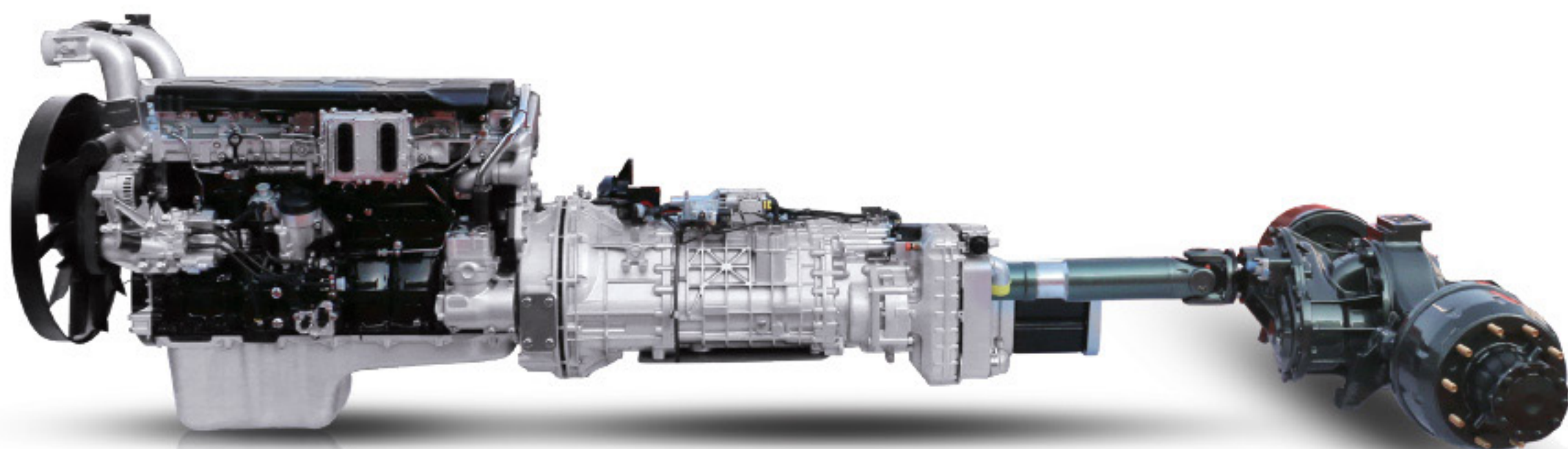
Trắng



Bạc



PHỐI BỘ ĐỘNG LỰC VÀ TRUYỀN LỰC



ĐỘNG CƠ CÔNG NGHỆ & TIÊU CHUẨN MAN MC07

Tiết kiệm nhiên liệu đến 9%
Tuổi thọ động cơ đạt chuẩn B10 - cao hơn 1,5 triệu km; tiết kiệm chi phí bảo dưỡng & sửa chữa

HỘP SỐ SINOTRUK

Bền bỉ, hoạt động ổn định
Sử dụng trục đồng tốc, giúp đi số - sang số dễ dàng

HỆ THỐNG CẦU CÔNG NGHỆ & TIÊU CHUẨN MAN MỚI

Seri cầu thế hệ mới, tiết kiệm nhiên liệu
Momen xoắn chịu tải cao, có sự ổn định vượt trội

TRANG BỊ NỔI BẬT

NGOẠI THẤT



NỘI THẤT



Màn hình LCD 7 inch



Ghế lái là ghế hơi với nhiều chế độ điều chỉnh



Khoang cabin được thiết kế tối ưu không gian sử dụng



BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kiểu loại xe	
Loại phương tiện	Ô TÔ ĐẦU KÉO
Nhãn hiệu	CNHTC
Mã kiểu loại	ZZ4185N3613E1
Công thức bánh xe	4x2
Khối lượng	
Khối lượng bản thân chassis/xe mui bạt(kg)	6000
Khối lượng chuyên chở TK lớn nhất/cho phép lớn nhất(kg)	10750/9550
Khối lượng toàn bộ TK lớn nhất/cho phép lớn nhất(kg)	16880/15680
Khối lượng kéo theo TK lớn nhất/cho phép lớn nhất (kg)	35600/33550
Số người cho phép chở, kể cả người lái (người)	02 người (130 kg)
Kích thước	
Kích thước bao chassis/xe mui bạt : Dài x Rộng x Cao (mm)	6200x2500x3080
Kích thước lòng thùng xe/bao ngoài xi téc (mm)	-
Khoảng cách trục (mm)	3600
Vết bánh xe trước (mm)	2041
Vết bánh xe sau (mm)	1860

Động cơ	
Ký hiệu, loại động cơ	MC07.28-50 (280Hp) 4 kỳ, 6 xi lanh thẳng hàng, có tăng áp
Loại nhiên liệu	Diesel
Thể tích làm việc (cm ³)	6870
Công suất lớn nhất của động cơ/ tốc độ quay (kW/rpm)	206/2300
Tiêu chuẩn khí thải	EURO 5
Hệ thống truyền lực và chuyển động	
Loại/dẫn động ly hợp	Ma sát/Thủy lực trợ lực khí nén
Ký hiệu/loại/số cấp tiến-lùi/điều khiển hộp số	HW13709XSTL / Cơ khí/ 09 tiến-01 lùi /Cơ khí
Vị trí cầu chủ động	TRƯỚC 2
Cầu trước	HF VGD71, 7,1 tấn
Cầu sau	Cầu Láp Man, MCJ11BG, 11 tấn, tỷ số truyền cầu 4.11
Lốp	12R22.5, lốp không săm, bố thép
Hệ thống treo	
Hệ thống treo trước	Loại treo phụ thuộc, kiểu nhíp đa lá, có giảm chấn thủy lực, số lá nhíp 2 lá
Hệ thống treo sau	Loại treo phụ thuộc, kiểu nhíp đa lá, số lá nhíp 4 lá
Hệ thống lái	
Ký hiệu	SINOTRUK
Loại cơ cấu lái	Trục vít - ê cu bi
Trợ lực	Cơ khí trợ lực thủy lực
Hệ thống phanh	
Hệ thống phanh chính	Khí nén
Loại cơ cấu phanh	Tang trống
Thân xe	
Cabin	NX, đầu cao, có 2 giường nằm
Loại thân xe	Khung xe chịu lực, ca bin lật
Loại dây đai an toàn cho người lái	Dây đai 3 điểm
Thiết bị chuyên dùng	
Loại thiết bị chuyên dùng	Mâm kéo có khóa hãm
Đơn vị sản xuất	JOST
Thể tích, quy cách	50# hoặc 90#
Hệ thống thủy lực	-
Khác	-
Khác	
Màu sắc (Colour)	Màu sắc tùy chọn (xanh, đỏ, trắng, bạc...)
Loại ắc quy/Điện áp-Dung lượng	Chì Axit / Ắc quy 2 x 12V/ - ah.
Dung tích thùng dầu	400L làm bằng hợp kim nhôm
Tiêu hao nhiên liệu (lít/100km)	Tùy theo cung đường và tải trọng

* Bảng TSKT trên chỉ là thông số dự kiến. Thông số chính xác của sản phẩm dựa theo "GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG" của xe.

DỊCH VỤ TẬN TÂM

NÂNG TẦM GIÁ TRỊ



HỆ THỐNG CHUỖI TRẠM 3S VÀ ĐẠI LÝ ỦY QUYỀN

PHỦ SÓNG BẮC NAM

SẴN SÀNG PHỤC VỤ

- | | |
|---------------|---------------|
| ▼ SƠN LA | ▼ QUẢNG BÌNH |
| ▼ LÀO CAI | ▼ HUẾ |
| ▼ THÁI NGUYÊN | ▼ ĐÀ NẴNG |
| ▼ PHÚ THỌ | ▼ QUẢNG NGÃI |
| ▼ BẮC GIANG | ▼ BÌNH ĐỊNH |
| ▼ TÂY HÀ NỘI | ▼ GIA LAI |
| ▼ ĐÔNG HÀ NỘI | ▼ ĐẮK LẮK |
| ▼ HÀ NAM | ▼ LÂM ĐỒNG |
| ▼ NINH BÌNH | ▼ KHÁNH HÒA |
| ▼ HẢI PHÒNG | ▼ HỒ CHÍ MINH |
| ▼ QUẢNG NINH | ▼ BÌNH DƯƠNG |
| ▼ THANH HÓA | ▼ ĐỒNG NAI |
| ▼ NGHỆ AN | ▼ TÂY ĐÔ |

- Hệ thống chuỗi trạm với 22 trạm dịch vụ 3S và đại lý ủy quyền trải dài trên toàn quốc, đảm bảo cung cấp dịch vụ và hỗ trợ nhanh chóng cho khách hàng.
- Mô hình 3S: Sales – Service – Spare Parts, cung cấp giải pháp toàn diện từ bán hàng, dịch vụ đến phụ tùng chính hãng.
- Liên tiếp mở rộng chuỗi trạm dịch vụ để hoàn thành cam kết 100km có một trạm 3S, giúp khách hàng bảo hành, bảo dưỡng, sửa chữa nhanh chóng, thuận lợi.
- Mạng lưới dịch vụ đồng bộ, trang thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến, giúp khách hàng trải nghiệm và sử dụng sản phẩm dịch vụ với chất lượng tốt nhất.

CHẤT LƯỢNG HÀNG ĐẦU - GIÁ TRỊ DÀI LÂU



Đào tạo, hướng dẫn sử dụng vận hành đầy đủ, giúp khách hàng chủ động bảo quản, bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên.



Chăm sóc nhắc lịch bảo trì, bảo dưỡng định kỳ đảm bảo xe hoạt động ổn định, an toàn và hiệu quả.



Các chương trình tri ân, ưu đãi và thăm khám tận chân công trình nhằm hỗ trợ tốt nhất cho khách hàng

Bảo hành uỷ quyền chính hãng đạt tiêu chuẩn quốc tế của SINOTRUK tại Việt Nam



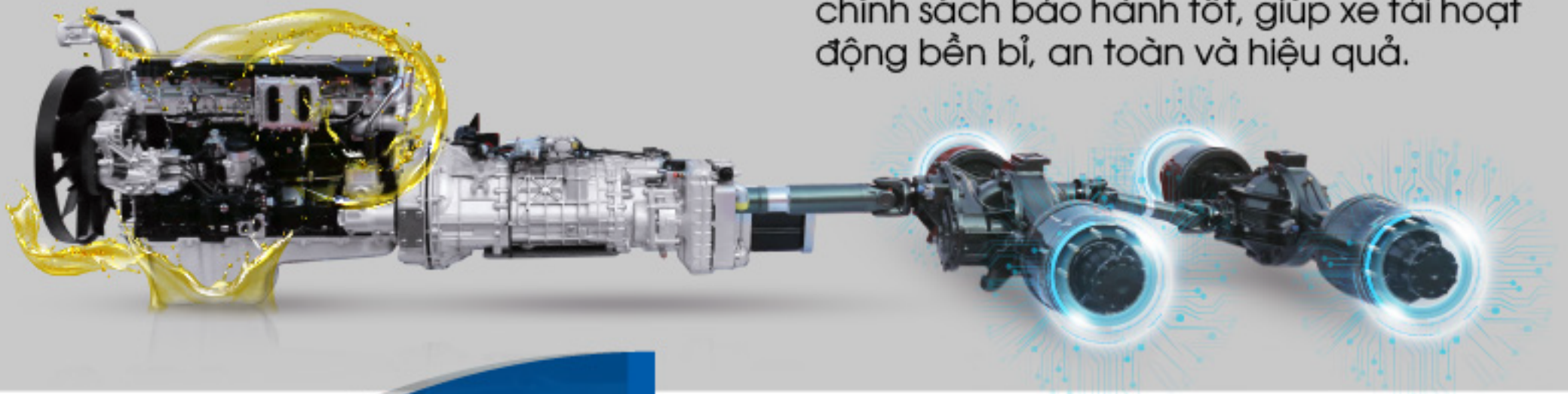
Đội ngũ Cố vấn dịch vụ hỗ trợ tư vấn, xử lý sự cố trong quá trình khách hàng sử dụng xe



Dịch vụ cứu hộ 24/7 luôn sẵn sàng hỗ trợ khách hàng mọi lúc, mọi nơi.



PHỤ TÙNG CHÍNH HÃNG BỀN BỈ THỜI GIAN



- Kho phụ tùng đầy đủ sản phẩm chính hãng tại tất cả các trạm 3S trên toàn quốc, đảm bảo cung cấp nhanh chóng không gián đoạn quá trình sửa chữa, bảo hành, bảo dưỡng...
- Phụ tùng chính hãng chất lượng cao, chính sách bảo hành tốt, giúp xe tải hoạt động bền bỉ, an toàn và hiệu quả.



ĐỘI NGŨ KỸ THUẬT VIÊN GIỎI CHUYÊN MÔN VỮNG TAY NGHỀ TẬN TÂM PHỤC VỤ

- Được đào tạo bài bản theo tiêu chuẩn của tập đoàn Sinotruk và các chuyên gia đầu ngành.
- Thường xuyên tham gia các khóa huấn luyện nâng cao kỹ năng, cập nhật công nghệ mới nhất.
- Kinh nghiệm thực tế phong phú, xử lý nhanh chóng mọi sự cố từ đơn giản đến phức tạp.
- Cam kết thời gian sửa chữa tối ưu, giúp khách hàng tiết kiệm chi phí vận hành.
- Thái độ làm việc chuyên nghiệp và tận tâm: giúp nâng cao trải nghiệm dịch vụ cho khách hàng



CÁC SẢN PHẨM DỊCH VỤ CỦA VIMID

- 01 Dịch vụ bảo dưỡng xe trước khi xuất xưởng, bảo dưỡng lần đầu
- 02 Dịch vụ gói bảo dưỡng tùy chọn với từng loại xe
- 03 Dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng, sửa chữa tại xưởng
- 04 Dịch vụ gia hạn thời gian bảo hành xe
- 05 Dịch vụ sửa chữa lưu động tại chân công trình
- 06 Dịch vụ cứu hộ cho xe gặp sự cố trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam
- 07 Dịch vụ đại tu, trung tu xe cũ
- 08 Các dịch vụ gia tăng khác (Camera hành trình, GPS, dịch vụ đăng ký đăng kiểm, các gói bảo hiểm xe, vay vốn ngân hàng...)

VIMID

GIẢI PHÁP VẬN TẢI TOÀN DIỆN